

THÁI THUỘNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 179

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: Năm 2000

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị đồng học, chào mọi người! Tịnh tông Học hội Quán Thế Âm ở Đài Bắc, họ đã rất nỗ lực tổ chức một lớp bồi dưỡng nhân tài hoằng pháp, cư sĩ Triệu Tông muốn tôi có đôi lời nói với mọi người. Đến nay, có thể nói là gần một thế kỷ rồi, đại đức của nhà Phật, bất luận là xuất gia hay tại gia đều kêu gọi nhanh chóng bồi dưỡng nhân tài hoằng pháp. Do đây có thể biết, việc bồi dưỡng nhân tài hoằng pháp là nhận thức chung của đại chúng. Người xưa nói rất hay: “Người có thể hoằng đạo, chẳng phải đạo hoằng người”, hưng suy của Phật pháp mấu chốt là ở nhân tài. Chúng ta thấy từ trên lịch sử, thời đại Tùy Đường, cao tăng đại đức xuất hiện liên tục, cho nên Phật pháp đã có tình hình hưng vượng không gì bằng. Lại xem thế kỷ này của chúng ta, trong 100 năm qua, Phật pháp suy vi, đến ngày nay đã suy vi đến cực điểm. Nguyên nhân của suy vi ở đâu? Nhân tài hoằng pháp không có. Lại nói với quý vị, nhân tài hoằng pháp mà không có thì người tu hành chứng quả cũng không có. Đây là nhân tố nhất định. Vì sao lại nói người tu hành chứng quả không có vậy? Vì con người không rõ Phật pháp, không hiểu đạo lý, thậm chí là ý nghĩa của danh từ thuật ngữ cũng không thể hiểu. Thử hỏi họ tu thế nào đây? Họ chứng thế nào đây? Đại sư Thanh Lương giảng giải kinh Hoa Nghiêm cho chúng ta, đã đem toàn kinh phân thành bốn phần là *tín, giải, hành, chứng*. Tín giải còn không đạt được thì làm sao có thể hành chứng? Cho nên, thế gian nhất định cần phải có thầy tốt thì chúng sanh mới có khả năng hành chứng.

Tôi từ lúc học Phật cho đến nay cũng đã gần 50 năm rồi, không lúc nào mà không khuyên bảo mọi người, tứ chúng đồng tu phải phát tâm đại Bồ-đề, phải học giảng kinh, phải học tu trì. Tuy đã hết lòng khuyên bảo, thế nhưng người chân thật tiếp nhận không nhiều. Thầy Lý dạy học 38 năm ở Đài Trung cũng là hằng ngày đang kêu gọi, hằng ngày khuyên bảo, người nghe thì nhiều, người nghe xong mà gặt đầu cũng nhiều, nhưng trở về thật làm thì rất ít. Nguyên nhân là gì? Khi chúng tôi đi sâu vào nghiên cứu thì hiểu ra được một chút. Thứ nhất là thời gian huân tu đối với Phật pháp quá ít, mỗi tuần giảng kinh một lần, một tuần giảng kinh 1-2 lần, lúc trước ở Đài Trung, một lần giảng kinh chỉ có khoảng 45 phút,

một lần giảng một tiếng rưỡi là vì phải phiên dịch ra tiếng Đài Loan, thầy Lý giảng kinh ở Đài Trung đều có phiên dịch. Các đồng học giảng kinh cũng có phiên dịch, cho nên trên thực tế một giờ rưỡi mà đem chia ra làm hai thì chỉ còn 45 phút mà thôi, một tuần lễ mà chỉ huân tập thời gian ngắn như vậy, còn huân tập của thiền nào tập khí thì lại quá nhiều, chống đỡ không nổi! Cho nên, chúng ta xem thấy ghi chép trong sách xưa, xuất gia tại gia, ngày trước tu hành 3 năm, 5 năm là có người khai ngộ, có người chứng quả, vì sao hiện tại không có? Quan sát tỉ mỉ, thời xưa nghe kinh là mỗi ngày 8 giờ đồng hồ, mỗi ngày tu trì 8 giờ đồng hồ, huân tập với mật độ khăng khít như vậy thì chẳng trách là 3 năm, 5 năm họ liền có thành tựu. Chúng ta ngày nay, cho dù lão cư sĩ Lý Bình Nam dạy học ở Đài Trung thì cũng thật sự là “một ngày ấm, mười ngày lạnh”, một tuần lễ mà thầy và các đồng học giảng kinh cộng lại mới được một tiếng rưỡi đồng hồ, sức mạnh này làm sao có thể thắng nổi phiền não tập khí? Làm sao có thể thắng nổi sự mê hoặc của xã hội? Cho nên không thể thành tựu.

Chân thật muốn có một chút thành tựu thì chỉ có tự mình dụng công; tự mình dụng công thì việc này nhất định có liên quan đến thiện căn phước đức trong đời quá khứ với nhân duyên của hiện tiền. Thiện căn phước đức trong quá khứ là gì? Ưa thích kinh giáo, nếu bạn có tâm yêu thích hoan hỷ, việc này có thể thành công. Tôi ở dưới hội của thầy Lý ở Đài Trung 10 năm, có được một chút thành tựu chính là vì tôi yêu thích kinh giáo. Tôi mỗi tuần nghe thầy Lý giảng kinh 45 phút thì tôi phải dùng bao nhiêu thời gian để chuẩn bị vậy? Đại khái là phải dùng 20 đến 40 giờ đồng hồ. Tôi phải dùng thời gian nhiều như vậy để chuẩn bị, chuẩn bị để nghe kinh. Thầy giảng kinh Lăng-nghiêm, tôi vào lúc đó cũng rất chăm chỉ học tập, tôi đã tìm được hơn 30 loại chú xưa của kinh Lăng-nghiêm, nếu tuần này, thầy Lý giảng đoạn kinh nào thì tôi xem qua một lượt tất cả những ghi chú của người xưa đối với đoạn kinh đó. Sau đó tôi lại nghe thầy giảng, sau khi giảng xong tôi lại suy nghĩ xem thầy giảng có chỗ nào nói được hay, tôi đã học tập như vậy, cho nên thời gian của tôi không có trôi qua vô ích. Nếu như không có tâm nhiệt thành yêu thích kinh giáo thì bạn sẽ giải đãi phóng dật, bạn sẽ không chịu hết lòng làm. Trong tình trạng như vậy thì bạn làm sao có thể có thành tựu cho được?

Tuổi trẻ ham chơi, cả đời của tôi chưa bao giờ tham gia những chuyện vui chơi giải trí, trước khi tôi chưa học Phật thì tôi thích đọc sách. Cho nên vào lúc đó, ngoài những lúc tôi đến văn phòng làm việc ra thì tôi thường đến những nơi nào vậy? Nhà sách, thư viện, những nơi khác thì không dễ gì tìm thấy tôi, cho

nên tôi rất thân thuộc với nhà sách và thư viện. Ông chủ nhà sách rất quen mặt tôi, bởi thường đến, rất tin tưởng tôi, tôi mua sách mà quên mang tiền thì mua thiếu vẫn được, ông tin tưởng tôi; khi tôi có tiền thì nhanh chóng đem trả ông. Ưa thích đọc sách, việc này trong Phật pháp gọi là thiện căn, nhờ thói quen đọc sách trong quá khứ, nên dưới hội của thầy thì tôi mới có được một chút thành tựu, không lãng phí thời gian. Đoạn kinh văn mà mỗi tuần thầy giảng thì tôi tiêu hóa được hết, có được thọ dụng. Cho nên việc phúc giảng của tôi, cách chúng tôi học giảng kinh là phúc giảng, hầu như thầy giảng 45 phút thì tôi còn có thể kéo dài hơn một chút, tôi có thể giảng được đoạn kinh đó một giờ đồng hồ, chúng tôi học tập như vậy nên mới có thể thành công. Phải nỗ lực phấn đấu, phải vì toàn Phật pháp mà nghĩ, vì hết thầy chúng sanh mà nghĩ.

Thật ra, tôi học Phật được đặc lực nhất là nhờ đại sư Chương Gia, đại sư Chương Gia đã đem phiền não căn bản của tôi nhổ trừ, ngài dạy tôi “nhìn thấu, buông xuống”. Buông xuống hết thấy vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì tám lòng sẽ rộng lớn, nhìn sự việc sẽ tương đối khách quan, sẽ nhìn được rõ ràng, thể hội được càng sâu sắc hơn, việc này quan trọng. Năm xưa, pháp sư Thiên Nhất ở Cao Hùng đã hỏi tôi phương pháp giảng kinh, tôi đã viết một đoạn văn ngắn gọi là “Yếu lĩnh tu học Phật pháp.” Tôi đã nêu ra bốn điểm: thứ nhất là mục đích tu học; thứ hai là thái độ tu học; thứ ba là phương pháp tu học; thứ tư là quả dụng tu học, nghĩa là chúng ta học xong thì có lợi ích gì. Đoạn văn ngắn này là viết cho đạo tràng của bà ở Tả Doanh, ở chùa Hưng Long Tịnh đã giảng ba lần, chỉ một đoạn văn này mà đã giảng ba lần. Về sau mang đến Đài Trung trình cho thầy Lý xem, thầy Lý đồng ý, không thay đổi một chữ nào. Vào lúc đó là dùng in dầu, đem phân phát cho các đồng học để làm tham khảo, mọi người đều nghiêng nặng về phương pháp giảng kinh.

Phương pháp giảng kinh không khó. Tôi nói thật với quý vị là phương pháp giảng kinh này khi tôi ở Đài Trung học tập với thầy Lý chỉ một tuần thì đã học xong, đâu có khó khăn! Chỉ một tuần là học xong, thế nhưng bạn phải vận dụng ở trên giảng đài, muốn sao được vậy, trái phải đều thuận lợi thì không dễ chút nào. Việc này cũng giống như học binh pháp vậy, Binh Pháp Tôn Tử có thể học xong trong một tuần, nhưng khi ra chiến trường có biết đánh hay không thì lại là một vấn đề khác, chưa chắc là bạn đã biết đánh trận. Làm sao để đem những thực tiễn học được vận dụng ở trên giảng đài thì thật sự quá khó! Nó là linh động. Tôi bởi vậy nên phải đến Đài Trung ở 10 năm, tỉ mỉ quan sát xem thầy Lý đã vận dụng ở trên giảng đài như thế nào, cho nên học thì chỉ một tuần là học xong,

nhưng học thầy vận dụng như thế nào thì tôi đã tốn mất thời gian 10 năm, tỉ mỉ quan sát. Thế nên chúng tôi biết được thái độ tu học quá quan trọng, phương pháp chẳng quan trọng, bạn có thái độ tu học tốt, dù chưa học qua phương pháp thì bạn cũng giảng được có sức hấp dẫn, cũng có thể nhiếp thọ lòng người. Cho dù bạn có phương pháp tốt hơn đi nữa, nếu thái độ tu học của bạn không tốt, giảng được hoa trời rơi lả tả thì tín chúng ra đến ngoài cửa thì liền quên sạch, không thể nhiếp thọ lòng người, cho nên thái độ học tập quan trọng hơn bất cứ thứ gì.

Cổ đức nói “ngàn dặm tìm thầy” là có đạo lý! Thân cận thiện tri thức, đây là chỗ mấu chốt thành bại trong việc tu học của chúng ta. Việc chọn lựa thầy đương nhiên cần phải có trí tuệ quan sát, tiếp cận từ nhiều phương diện. Thời gian đầu tôi đến Đài Loan, tôi quen biết gần 20 vị giáo sư nổi tiếng của các trường vào thời đó. Tôi thường gần gũi để nghe họ nói chuyện, từ trong đó, tôi chọn ra một vị. Vào lúc đó là học triết học, tôi chọn lựa thân cận với tiên sinh Phương Đông Mỹ, học Phật cũng là lão nhân gia ngài giới thiệu. Nhân duyên học Phật rất thù thắng, tiếp xúc với Phật pháp, lúc đó tôi sống ở Tân Bắc Đầu, hàng xóm của tôi là một vị thân vương của Mông Cổ, vào thời tiền Thanh thì địa vị ông cao, sau khi triều Thanh sụp đổ, vị thân vương này cũng trở thành thường dân. Ông là một Phật giáo đồ kiên thành, nhìn thấy tôi đọc kinh Phật thì ông rất hoan hỷ, ông đến hỏi tôi, hỏi tôi học Phật bao lâu rồi? Tôi nói, tôi vừa mới tiếp xúc, mới bắt đầu thôi. Ông hỏi: “Vậy anh có cần người nào giúp đỡ anh hay không?” Tôi nói: “Việc này cần thiết”, vì trong kinh Phật có rất nhiều thứ xem không hiểu. Thế là ông giới thiệu tôi quen biết đại sư Chương Gia, là thiện tri thức chân thật, ngài từ bi ái ngữ, vừa gặp mặt thì đã bị ngài nhiếp thọ rồi. Cho nên, về sau tôi mới hiểu được “tứ nhiếp pháp” mà Thích-ca Mâu-ni Phật nói. Tôi vừa thân cận thì đã bị đại sư Chương Gia nhiếp thọ. Thế nhưng tứ nhiếp pháp mà chúng ta học nhiều năm lại không biết dùng, không có cách gì thực hiện, phải chăm chỉ mà học tập.

Thân cận một vị thầy, vị thầy này chân thật có đức hạnh, chân thật có học vấn, vậy thì phải đi theo đến cùng, tiếp nhận lời dạy của một nhà, đây chính là sự thừa mà người xưa nói. Tôi ở trong thời đại này vẫn còn có thể tiếp xúc được với mép rìa của sự thừa, thầy hết lòng dạy bảo, chúng tôi làm người, làm học trò cũng hết lòng tu học, thầy trò đạo hợp. Trong đây có ân, có đức, có tình, có nghĩa, khiến chúng tôi trong một đời này hành nghĩa báo ân, ở trong cuộc sống thực tế đời này luôn niệm niệm không quên. Trong thời đại trước ác này chúng ta vẫn có thể giữ gìn thanh tịnh không nhiễm thì thật sự không dễ, thật sự quá khó, quá khó! Việc học tập thì quan trọng nhất là giữ lấy lời dạy của một nhà, ở trong đây thành

tự tam học “giới định tuệ”. Cái tuệ này là trí tuệ chân thật, là thật trí mà trong Bát-nhã nói, thật trí là tâm thanh tịnh, cho nên nói là “bát-nhã vô tri”. Căn bản trí là vô tri, đặt nền móng ở chỗ này trước, vô tri là căn bản của hết thấy tri, hữu tri thì hồng rồi, cho nên học vô tri trước, học tâm thanh tịnh. Đại sư Huệ Năng đã nói: “Xưa nay không một vật, chỗ nào dính bụi nhơ”, học cái này trước; sau đó lại học rộng nghe nhiều, thành tựu hậu đắc trí, hậu đắc trí là vô sở bất tri (không gì không biết), đây là chánh tri, không phải tà tri.

Ngày nay hầu hết người học Phật không hạ công phu ở chỗ này. Không có căn bản trí thì làm gì có hậu đắc trí? Cho nên, người ta bảo sao cũng nghe vậy, trong tâm của mình không có chủ tể, tu học, đức hạnh, học vấn không có căn bản. Vừa nghe lời đồn đại thì tâm liền dao động rồi, liền bị người khác dắt mũi đi, họ làm sao mà có thành tựu? Không những đức hạnh không thể thành tựu, mà học vấn cũng không thể thành tựu, sự nghiệp cũng không thể thành tựu, một chút phước báo mà chính mình tu được trong đời quá khứ cũng không thể thành tựu, đều bị họ chà đạp hết, trường hợp như vậy rất nhiều. Tôi đi theo thầy Lý 10 năm. Thầy Lý đã đem bản Hội tập của cư sĩ Hạ Liên Cư truyền trao cho tôi. Thầy vì sao không truyền cho người khác? Học trò của thầy nhiều như vậy. Dụng ý mà thầy truyền cho tôi là gì? 9.000 năm mạt pháp phải nhờ vào quyển sách này để cứu độ hết thấy chúng sanh khổ nạn. Thế nhưng thế gian này pháp nhược ma cường, ma đến chướng ngại. Khi thầy truyền lại cho tôi, tôi vừa mở quyển sách này ra thấy thầy ghi chú rất tỉ mỉ ở trong, lúc đó tâm tôi sanh ra hoan hỷ vô cùng, thầy đã ngăn lại, hiện tại chưa thể hoằng dương. Tôi vào lúc đó liền muốn giảng kinh này, phát tâm giảng kinh này, chuyên giảng, thầy lắc đầu nói không được: “Thời tiết nhân duyên chưa chín muồi. Anh hiện tại còn trẻ, kinh nghiệm còn ít. Nếu làn sóng phản đối bên ngoài mà đến thì anh không có đủ năng lực kháng cự.” Tôi vẫn không hiểu làn sóng phản đối là gì, chỉ đành nghe lời, đành gấp sách lại, chuyên tâm học kinh Lăng-nghiêm, học Hoa Nghiêm.

Đến khi lão nhân gia ngài vãng sanh rồi, tôi mới lấy bản này mang ra in ấn, đã in 10.000 quyển để lưu thông, để kỷ niệm thầy. Vì vậy rất nhiều đồng tu ở hải ngoại đã nhìn thấy được quyển kinh này, khái thỉnh tôi giảng kinh này. Tôi giảng lần đầu tiên là ở Canada, lần thứ hai là giảng ở Mỹ, thế là trong nước cũng có đồng tu đến khái thỉnh, đây mới gọi là nhân duyên chín muồi, cũng không nghe thấy ai phản đối. Chỉ có gần đây mới nghe được người phản đối, nghe nói ở Đài Loan, ở Đại Lục có không ít người chuyên môn phản đối bộ kinh này, tôi mới nghĩ đến lời của thầy Lý. Đồng học đến nói với tôi có biết bao nhiêu người phản

đổi, tôi nói, dù hết thầy người ở trong thiên hạ này phản đối thì lòng tin của tôi tuyệt đối không dao động. Nếu lòng tin của tôi mà dao động thì 10 năm tôi học ở Đài Trung đã uổng phí rồi, mà thầy Lý cũng đã nhìn lầm tôi rồi, tôi còn có thể truyền pháp được sao? Hết thầy người thế gian đều phản đối thì một mình tôi vẫn chuyên tu chuyên hoằng, đây chính là thái độ tu học. Tổ tổ tương truyền, phải truyền cho người như vậy, dễ tin theo những lời đồn đại, tâm lập tức liền dao động, người như vậy không thể truyền pháp. Cho nên phải có lòng tin kiên định, nhất môn thâm nhập.

Thế nhưng để ứng phó với muôn vàn chúng sanh thế kỷ 21 này, nếu như không phải là học rộng nghe nhiều thì bạn không thể ứng phó nổi, cho nên học rộng nghe nhiều cũng cần thiết. Làm thế nào để “nhất môn thâm nhập” cùng “học rộng nghe nhiều” có thể không phát sinh xung đột, có thể hỗ trợ lẫn nhau? Đây là đại học vấn, đây chân thật là phương tiện khéo léo. Cho nên tôi khuyên các đồng học: Hiện nay chúng ta nhất môn thâm nhập, đọc kinh Vô Lượng Thọ, đọc bản này, học rộng nghe nhiều là học từ đâu? Là học từ chú giải. Pháp sư giảng kinh thì nhất định phải có dẫn chứng, dẫn chứng phải phong phú. Giống như chú giải của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ thì rất tốt, đọc quyển chú giải này thì cũng như đọc một, hai trăm quyển kinh luận vậy, đây chính là “học rộng nghe nhiều” và “nhất môn thâm nhập” hỗ trợ lẫn nhau. Trong đây vẫn có một số thuật ngữ, danh tướng, nghĩa lý, những chỗ chưa hiểu thì bạn phải đi tra trong *Phật học đại từ điển*, Phật học đại từ điển cũng có thể giúp bạn học rộng nghe nhiều, cho nên đây là “nhất môn thâm nhập” và “học rộng nghe nhiều” tiến hành đồng thời, không trái nghịch nhau, cái học vẫn là một môn. Thế nhưng nghe giảng, xem chú giải của người khác thì ở trong đây có thể hấp thu được rất nhiều tri thức, những tri thức này có thể ứng phó với mọi chúng sanh chủng tánh khác nhau.

Nếu muốn thành tựu thì thực tập trên giảng đài quan trọng, hơn nữa thời gian phải nhiều. Sơ học thì một tuần một lần, một lần giảng bao lâu? Mức độ thấp nhất là một giờ đồng hồ. Hay nói cách khác, phải viết một bản thảo 10.000 chữ, mỗi một tuần phải viết bản thảo 10.000 chữ, không hạ công phu thì không được. Học hai năm, ba năm, nếu có tiến bộ thì sau hai, ba năm mỗi tuần chỉ ít phải giảng 2-3 lần. Hay nói cách khác, bạn mỗi tuần phải viết 20 đến 30.000 chữ bản thảo, chuyên tâm chăm chú mới được. Đồng học cũ của lớp bồi huấn, hôm qua các bạn đã họp rồi, cư sĩ Hà Vân hôm qua đã đem bản thảo thuận đưa cho tôi xem. Rất tốt! Nửa năm tới nếu như có thể thành tựu thì sẽ chiêu sinh khóa thứ năm, đồng học các bạn phải giảng hai lần đến ba lần. Trong tương lai Cư Sĩ Lâm chúng ta

giảng kinh, hiện tại là giảng buổi tối, tương lai là giảng cả ban ngày, buổi sáng giảng một lần, buổi chiều giảng một lần, buổi tối giảng một lần, ngày ba buổi, các bạn dẫn đầu. Những người sơ học đến tham gia lớp bồi huấn thì mỗi tuần một lần, còn các bạn thì ít nhất phải hai lần, phải dẫn đầu, có vậy thì đạo tràng Cư Sĩ Lâm này mới chân thật giống một đạo tràng. Hy vọng là trên giảng đài của chúng ta mỗi ngày có thể giảng 6 giờ đồng hồ, mức độ thấp nhất thì cũng là 4 giờ đồng hồ, hai giờ đồng hồ thì không được. Từ chỗ này mà dẫn khởi, đạo tràng này hằng ngày giảng kinh, hằng ngày niệm Phật, bất luận khi nào bạn đến nơi này mà muốn nghe kinh thì nhất định sẽ được nghe, đây gọi là đạo tràng.

Mọi người nhất định phải phát tâm, việc giảng kinh không phải dễ, ai có tư cách có thể giảng kinh? Không ai dám nói. Chúng tôi có thể lên giảng đài, có thể giảng là hoàn toàn nhờ vào một chút chân thành cung kính, nên được oai thần của tam bảo gia trì. Chư Phật Bồ-tát thương xót chúng sanh khổ nạn của thời đại này, chỉ cần có người chân thật phát tâm, tư chất dù có chậm chạp hơn đi nữa thì Phật Bồ-tát đều bảo hộ họ, đều gia trì họ, như vậy mới có thể thành công. Cho nên chúng tôi có lòng tin, thế nhưng nhất định phải khiêm hạ, phải cung kính, tuyệt đối không được có chút gì tâm thái kiêu ngạo, bởi ngạo mạn đã chướng ngại, đã chướng ngại cảm ứng, khiêm hạ cung kính thì được cảm ứng. Không nhờ cảm ứng thì không những giảng không được, mà nghe cũng không được, nghe đều nghe không hiểu. Chúng ta nghe kinh mà có thể nghe hiểu cũng là nhờ có Phật Bồ-tát bảo hộ, cũng là nhờ oai thần của Phật Bồ-tát gia trì.